

HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG

Sản phẩm: 50/50 (mẫu HD-50/50-202201)

Mã chương trình tín dụng: CP.....

Số hợp đồng: 1000.....



Hôm nay, ngày ... tháng ... năm, tại điểm giới thiệu dịch vụ của Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam, chúng tôi gồm có:

BÊN CHO VAY: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÀI CHÍNH TOYOTA VIỆT NAM

Mã số doanh nghiệp: 0306069908 do Sở KH-ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/10/2008

Địa chỉ: Phòng 04 & 05, Tầng 12, Saigon Centre Tòa 2, Số 67 Đường Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 7309 0998

Fax: (84-28) 3911 0113

Email: info@toyotafinancial.com.vn

Đại diện:

Chức vụ:

GUQ số: ngày.....

(sau đây gọi là “**TFSVN**” hoặc “**Bên Cho Vay**”)

BÊN VAY: bao gồm NGƯỜI VAY (và NGƯỜI CÙNG VAY – nếu có)

*** NGƯỜI VAY:**

Họ và tên:

Số CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu: do cấp ngày/...../.....

Địa chỉ thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số Điện thoại thứ 1: Số Điện thoại thứ 2:

Email:

*** NGƯỜI CÙNG VAY:**

Họ và tên:

Số CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu: do cấp ngày/...../.....

Địa chỉ thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số Điện thoại thứ 1: Số Điện thoại thứ 2:

Email:

(sau đây gọi là “**Bên Vay**”)

BÊN BẢO LÃNH: (nếu có)

*** NGƯỜI BẢO LÃNH:**

Họ và tên:

Số CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu: do cấp ngày/...../.....

Địa chỉ thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Số Điện thoại thứ 1: Số Điện thoại thứ 2:

Email:

(sau đây gọi là “**Bên Bảo Lãnh**”)

(Bên Cho Vay, Bên Vay và Bên Bảo Lãnh được gọi chung là “**Các Bên**” và gọi riêng là “**Bên**”)

Các Bên đồng ý ký kết Hợp Đồng Tín Dụng này theo các điều khoản như sau:



ĐIỀU 1: Nội dung Khoản Tín Dụng

1. **Khoản Tín Dụng:** VND (Bằng chữ đồng).
2. **Mục đích sử dụng vốn vay:** Vay mua xe ô tô.
3. **Phương thức cho vay:** cho vay từng lần.
4. **Thời hạn vay:** 12 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày giải ngân Khoản Tín Dụng.
5. **Ngày giải ngân:**
6. **Phương thức giải ngân:** Thanh toán thông qua tài khoản ngân hàng của Đơn vị Bán Xe là
7. **Thời hạn giải ngân (rút vốn):** 03 tháng kể từ ngày của Hợp Đồng được ghi tại trang nhất. Bên Vay phải thông báo trước cho TFSVN lịch giải ngân dự kiến ít nhất hai (02) Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến giải ngân của Bên Vay (rút vốn).
8. **Nhận nợ:** Bên Vay đồng ý nhận nợ tại thời điểm TFSVN giải ngân thành công cho Đơn vị Bán Xe.
9. **Lãi Suất:**
 - 9.1 Lãi Suất Vay:%/năm (365 ngày). Lãi suất này có giá trị trong thời hạn hiệu lực của Thư Chấp thuận cấp tín dụng và cố định trong suốt thời hạn vay, trừ trường hợp nêu tại mục số 12 của điều này.
 - 9.2 Lãi Suất Quá Hạn:
 - Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn từ thời điểm chuyển nợ quá hạn: bằng 150% của Lãi Suất Vay.
 - Lãi suất áp dụng đối với tiền lãi quá hạn: bằng 150% Lãi Suất Vay áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.
10. **Phương pháp tính lãi:** Số tiền lãi = (Số nợ gốc thực tế x Số ngày duy trì số nợ gốc thực tế x Lãi suất tính lãi) / 365
11. **Lịch thanh toán và Phương thức trả nợ:**
 - 11.1 Trả nợ gốc và lãi tiền vay: Toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tiền vay, lãi phạt (nếu có) sẽ được Bên Vay thanh toán một lần vào ngày đến hạn cuối cùng.
 - 11.2 Phương thức trả nợ: bằng chuyển khoản hoặc phương thức thanh toán khác được TFSVN chấp thuận và thông báo cho Bên Vay bằng văn bản tùy từng thời điểm, trong đó ghi rõ thông tin về khoản vay của Bên Vay tại TFSVN.
12. **Trả nợ gốc trước hạn:** nếu một phần hoặc toàn bộ nợ gốc được thanh toán trong 06 tháng đầu tiên của Thời hạn vay thì sẽ áp dụng lãi suất trả nợ trước hạn bằng 150% Lãi Suất Vay.
13. **Phí:** Bên Vay có trách nhiệm thanh toán các loại phí sau đây (nếu được áp dụng):
 - Phí đăng ký giao dịch bảo đảm: Không áp dụng
 - Phí công chứng, sao y giấy tờ: Không áp dụng
 - Phí thanh toán trước hạn: Không áp dụng
14. **Tài sản bảo đảm:**

Bên Vay sử dụng tài sản bảo đảm với các thông tin chi tiết bên dưới (*), để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Bên Vay cho TFSVN theo Hợp Đồng này như sau:

Mô tả xe ô tô:.....

Năm/Kiểu:..... Màu:..... Biển số:

Số máy:..... VIN/số khung:

(*) Nếu các thông tin nhận dạng của tài sản đảm bảo chưa được nêu chi tiết tại Điều này của Hợp Đồng Tín Dụng thì sẽ được mô tả chi tiết trong Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. TFSVN có quyền nhận toàn bộ tiền bồi thường bảo hiểm phát sinh từ các Tài sản bảo đảm, nếu như số tiền đó không được sử dụng để sửa chữa hoặc phục hồi nguyên trạng Tài sản bảo đảm.

ĐIỀU 2: Các quy định khác

1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, như được ghi nhận tại trang nhất của Hợp Đồng, và chỉ hết hiệu lực khi Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng.
2. Bên Vay, Bên Bảo Lãnh xác nhận (i) đã được cung cấp dự thảo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng và thông tin về phương pháp tính lãi và mức lãi suất trước khi ký Hợp đồng, và (ii) đã được tư vấn đầy đủ, và đã đọc, hiểu và chấp thuận các điều khoản quy định tại Hợp đồng này và Các Điều Khoản Chung của Hợp Đồng Tín Dụng để Bên Vay nghiên cứu kỹ trước khi ký kết Hợp đồng này.
3. Hợp đồng này sử dụng theo mẫu chung được áp dụng với các khách hàng của TFSVN. Các Điều Khoản Chung Của Hợp Đồng Tín Dụng là một phần không thể tách rời Hợp đồng này. Mẫu Hợp đồng và Các Điều Khoản Chung Của Hợp Đồng Tín Dụng được đăng tại website: www.tfsvn.com.vn và được niêm yết công khai tại trụ sở chính và các điểm giới thiệu dịch vụ của TFSVN. Bên Vay cam kết tuân thủ mọi quy định của Hợp đồng này và Các Điều Khoản Chung Của Hợp Đồng Tín Dụng. Bên Vay đồng ý rằng TFSVN có quyền sửa đổi bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Chung Của Hợp Đồng Tín Dụng này và thông báo về sự thay đổi cho Bên Vay trước mười lăm (15) ngày mà không cần Bên Vay ký tên.
4. Bên Vay có thể hủy Hợp Đồng Tín Dụng chi tiết này trước khi TFSVN ký chấp thuận. Khi TFSVN đã ký chấp thuận, thì Bên Vay bị ràng buộc với các cam kết ở đây. Tuy nhiên, Bên Vay có thể chấm dứt các cam kết của mình trước khi nhận được khoản vay, bằng cách thông báo cho TFSVN bằng văn bản; đồng thời thanh toán các khoản phí liên quan đã phát sinh.
5. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản gốc bằng tiếng Việt và có giá trị pháp lý như nhau. Bên Vay và Bên Bảo lãnh giữ một (01) bản, TFSVN giữ một (01) bản.

BÊN VAY: <i>Tôi/Chúng tôi xác nhận đã nhận được, đọc, hiểu và chấp thuận các nội dung trong Hợp Đồng Tín Dụng này và Các Điều Khoản Chung Của Hợp Đồng Tín Dụng.</i>	
Người Vay (Ký tên)	Người Cùng Vay (nếu có) (Ký tên)
Họ và tên:	Họ và tên:
Người Bảo Lãnh 1 (nếu có) (Ký tên)	Người Bảo Lãnh 2 (nếu có) (Ký tên)
Họ và tên:	Họ và tên:

BÊN CHO VAY: TFSVN chấp thuận cho vay theo các nội dung được ghi ở trong Hợp Đồng Tín Dụng này.

Chữ ký

Họ và tên
Chức vụ

